

XÂY DỰNG CHIẾN LƯỢC THỰC THI QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ

PHẠM THỊ HỒNG MỸ*

Ngày nhận bài: 27/06/2017

Ngày phản biện: 12/09/2017

Ngày đăng bài: 30/09/2017

Tóm tắt:

Quyền sở hữu trí tuệ (quyền SHTT) là tài sản vô hình, có giá trị to lớn, thu hút các nhà đầu tư trực tiếp trong cuộc cạnh tranh giữa các quốc gia hiện nay. Việc thực thi quyền SHTT được xem là bài toán khó, cần phải giải quyết để góp phần bảo hộ cũng như khai thác loại hình tài sản này. Để làm được điều đó, cần thiết phải xây dựng chiến lược thực thi quyền SHTT.

Từ khóa:

Quyền sở hữu trí tuệ, chiến lược thực thi.

Abstract:

Intellectual property rights (IPR) are an intangible asset of great value, attracting direct investors in the competition between the present nations. Enforcement of IPR is considered to be a difficult one that needs to be addressed in order to contribute to the protection and exploitation of this type of property. In order to do so, it is necessary to develop strategies for IPR enforcement.

Keywords:

Intellectual property rights, enforcement strategy.

1. Sự cần thiết phải xây dựng chiến lược thực thi quyền sở hữu trí tuệ

Chiến lược thực thi quyền SHTT nằm trong chiến lược về quyền SHTT nói chung, là việc làm quan trọng mà nước ta đang tiến hành xây dựng. Việc xây dựng này sẽ góp phần đảm bảo Luật SHTT¹ được thi hành hiệu quả trong thực tế, thực hiện chức năng khai thác quyền SHTT, làm tăng số lượng nhà đầu tư nước ngoài, góp phần phát triển kinh tế xã hội nhanh chóng.

Trong những năm gần đây, việc vi phạm quyền SHTT đang càng ngày càng gia tăng. Cho nên, khi tham gia Hiệp định về các khía cạnh liên quan đến thương mại của quyền sở hữu trí tuệ (TRIPS) và hiện nay là Hiệp định TRIPS+ (Hiệp định Đối tác Kinh tế xuyên Thái Bình Dương - TPP), Việt Nam có khó khăn lớn nhất trong thực thi quyền SHTT. Theo số liệu từ Ban Thường trực chương trình phối hợp hành động về phòng chống xâm phạm quyền SHTT giai đoạn 2 (2012 -2015) trong 02 năm, 2013 -2014 lực lượng thanh kiểm tra ở các bộ, ngành

* ThS, Khoa Luật, Trường Đại học Sài Gòn; Email: phammydl@gmail.com

¹ Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005, sửa đổi bổ sung năm 2009.

và địa phương đã xử lý 32.474 vụ việc liên quan tới hàng giả, hàng kém chất lượng, xâm phạm quyền đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu, cạnh tranh không lành mạnh về sở hữu công nghiệp. Tổng số tiền phạt theo biện pháp hành chính lên tới 139 tỷ đồng. Trong đó, cơ quan công an đã khởi tố 158 vụ liên quan tới 254 bị can². Hành vi nhập lậu qua biên giới bị lực lượng hải quan phát hiện mà sản phẩm của cùng một nhãn hàng sản xuất trong nước nhưng các đối tượng làm giả sản phẩm tại nước ngoài rồi mới nhập lậu về Việt Nam tiêu thụ. Tình trạng khai báo mập mờ về xuất xứ, nguồn gốc nhằm qua mặt cơ quan chức năng diễn ra khá thường xuyên³.

Tình trạng xâm phạm quyền tác giả được diễn ra ở tất cả các lĩnh vực với các hành vi như in lậu sách, sử dụng các tác phẩm âm nhạc, tác phẩm điện ảnh, bản ghi âm, ghi hình mà không trả tiền cho chủ thể quyền tác giả, quyền liên quan. Hành vi sử dụng chương trình máy tính không có bản quyền chiếm tỷ lệ vi phạm lớn và đây cũng là hành vi xâm phạm khiến các nhà đầu tư nước ngoài e dè khi đầu tư tại Việt Nam. Như năm 2014, cảnh sát kinh tế phát hiện 665 vụ xâm phạm SHTT, sản xuất, buôn bán hàng giả, trong đó đã khởi tố 120 vụ, 196 bị can, so với năm 2013 tăng 130 vụ⁴. Còn năm 2015, lực lượng quản lý thị trường cả nước đã kiểm tra 174.248 vụ, phát hiện, xử lý 103.746 vụ vi phạm; tổng số thu nộp ngân sách 459,8 tỷ đồng, giá trị hàng tịch thu chưa bán 133,8 tỷ đồng. Ước trị giá hàng tiêu hủy 114,7 tỷ đồng⁵.

Luật SHTT sau gần 11 năm thi hành cũng đã góp phần rất lớn trong việc thực thi bảo hộ và sử dụng quyền SHTT. Tuy nhiên, các quy phạm về SHTT còn chồng chéo lẫn nhau giữa các cơ quan thực thi quyền SHTT (có đến 5 cơ quan thực thi gồm cảnh sát kinh tế, quản lý thị trường, hải quan, bộ đội biên phòng, thanh tra chuyên ngành) dẫn đến tình trạng đùn đẩy và chưa có sự phối hợp đồng bộ trong công tác bảo vệ quyền này. Hơn nữa, với quy định là 4 biện pháp (dân sự, hành chính, hình sự và biện pháp kiểm soát biên giới) cũng không ổn trong công tác xử lý. Bởi lẽ, biện pháp dân sự là biện pháp xử lý chủ yếu tại tòa án nhưng chủ thể quyền SHTT khi có hành vi bị xâm phạm ít chọn con đường này để bảo vệ quyền của mình vì khâu tố tụng tại tòa án ít nhất là 4 tháng, chưa kể trường hợp kéo dài thêm 2 tháng thì như vậy sẽ lâu trong việc xử lý. Còn biện pháp hành chính là hình thức xử lý chưa triệt để vì:

- Chủ thể xâm phạm quyền SHTT sẵn sàng bỏ ra số tiền nộp phạt để thực hiện hành vi xâm phạm vì hành vi xâm phạm sẽ cho họ lợi nhuận cao gấp nhiều lần với khoản tiền nộp phạt. Vậy nên, chủ thể có hành vi xâm phạm sẽ tiếp tục hành vi xâm phạm của mình và tin tưởng hành vi này chưa thực sự đủ sức răn đe.

² <http://vietnamnet.vn/vn/cong-nghe-thong-tin-vien-thong/232317/thuc-thi-quyen-so-huu-tri-tue-o-viet-nam-kho-du-duong.html>, truy cập ngày 17/03/2016.

³ <http://cand.com.vn/Kinh-te/Con-nhieu-vi-pham-trong-thuc-thi-quyen-so-huu-tri-tue-371105/>, truy cập ngày 17/03/2016.

⁴ Tlđd 3.

⁵ <http://www.moit.gov.vn/vn/tin-tuc/6500/luc-luong-quan-ly-thi-truong-tong-ket-cong-tac-2015--trien-khai-nhiem-vu-2016.aspx>, truy cập ngày 24/3/2016.

- Không giải quyết được vấn đề đòi bồi thường thiệt hại trong trường hợp chủ thể bị xâm phạm yêu cầu bên vi phạm bồi thường thiệt hại.

Bên cạnh đó, hiện nay trên thị trường kinh doanh, thương mại còn xuất hiện tình trạng lạm dụng quyền SHTT. Đó là việc chủ sở hữu quyền SHTT cố ý mở rộng trái phép phạm vi bảo hộ đã được công nhận nhằm loại bỏ những người khác sử dụng vào những hoạt động sáng tạo khác để loại bỏ đối thủ cạnh tranh của mình. Và đây là cũng là hành vi mà các nhà doanh nghiệp lớn loại bỏ những doanh nghiệp vừa và nhỏ. Sở dĩ, tình trạng này xảy ra là do, các quy định về xử lý hành chính mới chỉ bảo vệ quyền mà chưa ngăn ngừa khả năng lạm dụng quyền. Cho nên, hiện tượng lạm dụng quyền vẫn diễn ra phổ biến, vì trình độ chuyên môn của cục SHTT trong một số trường hợp chưa đáp ứng được yêu cầu phân biệt tri thức phải được dùng chung và tri thức cần phải được bảo hộ độc quyền, có sự không phù hợp giữa chức năng và quyền hạn của Cục SHTT và khả năng vận dụng luật còn chưa tốt của các cơ quan chức năng⁶.

Mặt khác, trong công tác thực thi quyền SHTT vẫn còn tình trạng chưa trao quyền chủ động cho chủ thể quyền, biện pháp dân sự, hình sự ít sử dụng, lực lượng công tác kiểm soát hàng hóa nhập khẩu ở biên giới còn ít khó phát hiện được, nhiều hành vi vi phạm tinh vi nên chưa kiểm soát hoàn toàn tình trạng buôn lậu, sản xuất hàng nhái, hàng giả.

Ngoài ra, hệ thống cán bộ thực thi giỏi về chuyên môn SHTT ít; chưa có tòa án chuyên ngành về SHTT để thụ lý, giải quyết, trong khi đó hiện nay, tòa dân sự chưa có thẩm phán giỏi về SHTT; đội ngũ giám định viên ít; chủ thể có quyền hưởng quyền SHTT chưa quan tâm thực sự đến việc bảo vệ quyền của mình thông qua hình thức đăng ký bảo hộ; công tác phát hiện và xử lý hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng vi phạm SHTT còn hạn chế, gặp nhiều khó khăn khi liên hệ và phối hợp với các doanh nghiệp, hiệp hội trong việc cung cấp thông tin, hỗ trợ phát hiện trong kiểm tra, xử lý. Năng lực và trình độ chuyên môn nghiệp vụ của công tác quản lý thị trường chưa đồng đều nên đã ảnh hưởng đến công tác tham mưu, kiểm tra, xử lý vi phạm. trang thiết bị, phương tiện nghiệp vụ vừa thiếu, vừa lạc hậu, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới⁷.

Chính vì những tồn tại trên, nước ta trong thời gian tới cần phải xây dựng được chiến lược quốc gia về SHTT nói chung và chiến lược thực thi quyền SHTT nói riêng mới có thể phát triển kinh tế - xã hội.

2. Khái niệm chiến lược thực thi quyền sở hữu trí tuệ

Một chiến lược phát triển phù hợp và hệ thống sẽ giúp các doanh nghiệp có được sản phẩm có tính cạnh tranh và lại tiết kiệm chi phí cũng như kịp thời ngăn chặn các hành vi vi

⁶ <http://tsnguyenvannam/nen-luu-y-chong-lam-quyen>, truy cập ngày 2/3/2016.

⁷ Tlđd 5.

phạm. Nếu có chiến lược thực thi tốt sẽ giúp cho việc đầu tư từ nước ngoài tăng, thúc đẩy nhanh quá trình phát triển kinh tế.

Chiến lược là kế hoạch cụ thể nhằm thực hiện một công việc gì như chiến lược phát triển kinh tế⁸ hoặc chiến lược theo nghĩa thông thường là toàn bộ mục tiêu, kế hoạch, những chính sách mang tính thời hạn nhằm thực hiện hoặc phát triển.

Luật SHTT chưa có khái niệm nào về thực thi quyền SHTT, mặc dù có quy định hẳn một chế định về các biện pháp thực thi quyền SHTT.

Có quan điểm cho rằng, thực thi quyền SHTT được hiểu không chỉ giới hạn ở nghĩa người nắm giữ quyền thực hiện các hành vi liên quan đến đối tượng SHTT được bảo hộ mà hơn thế nữa còn có nghĩa là việc người nắm giữ quyền ngăn chặn và chống lại người thứ ba thực hiện trái phép các hành vi đó⁹.

Quan điểm khác lại hiểu rằng, thực thi quyền SHTT là toàn bộ các hoạt động nhằm đưa các quy định của pháp luật về bảo hộ quyền SHTT đi vào cuộc sống được thi hành trên thực tế¹⁰.

Hiệp định về các khía cạnh liên quan tới thương mại của quyền SHTT (TRIPS) không có quy định trực tiếp về khái niệm thực thi quyền SHTT. Tuy nhiên, Điều 41 có quy định và được xem là quy định gián tiếp đến khái niệm này: “... trong đó có những biện pháp chế tài khẩn cấp ngăn chặn các hành vi xâm phạm và những biện pháp chế tài nhằm ngăn chặn không để các hành vi xâm phạm tiếp diễn”.

Bên cạnh đó, có quan điểm khác đã định nghĩa như sau: Thực thi quyền SHTT là việc các cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện pháp luật, xử lý các hành vi xâm phạm quyền SHTT¹¹. Chúng tôi đồng ý với khái niệm này, bởi vì, trước hết chủ thể thực hiện quyền SHTT là cơ quan nhà nước có thẩm quyền; ban hành luật thì phải đảm bảo cho luật pháp được thi hành hiệu quả và đặc biệt là xử lý triệt để các hành vi vi phạm quyền SHTT.

Như vậy, chiến lược thực thi quyền SHTT là những giải pháp chính sách của nhà nước, tạo ra khung pháp lý trong việc thực hiện quyền SHTT, nhằm xử lý các hành vi vi phạm quyền SHTT để đảm bảo việc khai thác hiệu quả quyền SHTT.

3. Xây dựng chiến lược thực thi quyền sở hữu trí tuệ

Việc thực thi quyền SHTT phải thỏa mãn lợi ích của bốn chủ thể, đó là người tiêu dùng (không bị nhầm lẫn giữa hàng thật và hàng giả), chủ sở hữu đối tượng SHTT (bảo vệ uy tín sản phẩm, bảo vệ những thông tin có giá trị), các nhà sản xuất khác (được cạnh tranh bình đẳng) và nhà nước (bảo đảm một hệ thống pháp luật công bằng và hiệu quả, chống thất thu

⁸ http://tratu.soha.vn/dict/vn_vn/Chien-luoc, truy cập ngày 20/3/2016.

⁹ <https://luatminhkhue.vn/kien-thuc-luat-so-huu-tri-tue/thuc-thi-quyen-so-huu-tri-tue-trong-boi-can-hoi-nhap.aspx>, truy cập ngày 20/3/2016.

¹⁰ Tlđđ 10.

¹¹ TS. Lê Nét, *Tài liệu bài giảng Luật sở hữu trí tuệ*, Nxb Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, năm 2006, tr.186.

thuế)¹². Cho nên, chiến lược thực thi quyền SHTT cũng phải xoay quanh việc đảm bảo lợi ích của 4 chủ thể này.

3.1. Xác định mục tiêu chiến lược thực thi quyền sở hữu trí tuệ

Xây dựng mục tiêu này phải gắn liền với các hiệp định đa phương và song phương mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập hiện nay và thực lực kinh tế xã hội trong nước, trong đó, chúng ta nên xác định theo như Hiệp định (TPP) rằng:

Việc bảo vệ và thực thi quyền SHTT phải đóng góp vào việc thúc đẩy đổi mới công nghệ, chuyển giao và phổ biến công nghệ, vào việc tạo thuận lợi qua lại của các nhà sản xuất và người sử dụng kiến thức công nghệ, có lợi cho phúc lợi kinh tế xã hội và tạo ra cân bằng giữa quyền và nghĩa vụ.

Việc xác định mục tiêu này sẽ:

- (i) Tiếp tục thu thập và truyền bá công nghệ thông tin (khuyến khích sáng tạo);
- (ii) Thúc đẩy nghiên cứu và phát triển SHTT: Là một trong ba chiến lược mà Ngân hàng thế giới (WB) đã từng xác định là khai thác tri thức đây là mục tiêu mà các nước phát triển đã từng xác định trong chiến lược quyền SHTT của mình chú trọng (chiến lược mà ngân hàng thế giới từng gợi ý cho các nước bao gồm: thu thập tri thức, tiếp nhận tri thức và khai thác tri thức);
- (iii) Là động lực thúc đẩy cạnh tranh lành mạnh trong điều kiện hội nhập kinh tế;
- (iv) Góp phần bảo vệ hơn nữa quyền lợi của chủ thể quyền SHTT đối với sản phẩm SHTT của mình.

Chỉ khi xác định được mục tiêu như trên mới góp phần đảm bảo được lợi ích hài hòa giữa chủ sở hữu quyền, người cung cấp dịch vụ, người sử dụng.

3.2. Xây dựng luật pháp trong nước theo phương châm: Hành động kịp thời, thực thi hiệu quả

Trong số các điều ước quốc tế đa phương, song phương về SHTT mà Việt Nam là thành viên thì Hiệp định TPP được xem là hiệp định có ảnh hưởng rất lớn đến SHTT trong nước nhằm thực hiện mục tiêu thu hút nhà đầu tư trực tiếp. Để thực hiện hiệp định này cũng như các hiệp định thương mại tự do khác cần:

Đảm bảo sự minh bạch: Tiếp tục đăng tải luật, quy định, thủ tục và quy định hành chính áp dụng chung liên quan đến bảo hộ và thực thi quyền SHTT như các thông tin về quyền sở hữu công nghiệp (nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, sáng chế, kiểu dáng công nghiệp...) quyền đối với giống cây trồng, quyền tác giả và quyền liên quan. Nâng cao nhận thức việc thu thập và phân tích các thông tin, số liệu liên quan đến quyền SHTT đến với từng người dân. Mở thật nhiều các buổi tuyên truyền, so sánh hàng giả với hàng thật để người dân nắm rõ. Mỗi gia đình, mỗi doanh nghiệp đều có một bản cam kết về SHTT.

¹² Tlđd 12.

Về Luật SHTT:

Hiệp định TPP được xem là hiệp định tiếp cận thị trường toàn diện đồng nghĩa với việc khi Hiệp định TPP có hiệu lực thì Luật SHTT phải cần thiết sửa đổi theo hướng tương đồng với các điều ước quốc tế về SHTT, cụ thể các quy định về quyền tác giả và quyền liên quan, quyền sở hữu công nghiệp và các biện pháp thực thi bảo vệ quyền SHTT.

Quyền tác giả và quyền liên quan: Luật SHTT Việt Nam quy định thời hạn bảo hộ quyền tác giả là 50 năm sau khi tác giả chết. Quy định thời hạn bảo hộ quyền tác giả trong Hiệp định TPP lại cao hơn so với quy định pháp luật Việt Nam. Theo đó, thời hạn bảo hộ quyền tác giả và quyền liên quan là dựa trên cuộc đời của một thể nhân, thời hạn bảo hộ là suốt cuộc đời tác giả và ít nhất 70 năm sau khi tác giả chết; dựa vào yếu tố khác ngoài cuộc đời thể nhân, thời hạn bảo hộ sẽ là ít nhất 70 năm kể từ ngày kết thúc năm dương lịch của bản công bố cho phép đầu tiên của tác phẩm, buổi biểu diễn hay bản ghi âm hoặc là ít nhất 70 năm kể từ khi ngày kết thúc năm dương lịch ra đời của tác phẩm, buổi biểu diễn hoặc bản ghi âm nếu nó không được phép công bố trong vòng 25 năm kể từ ngày ra đời. Thiết nghĩ, khi sửa đổi Luật SHTT nên chăng theo tinh thần như của Hiệp định để đảm bảo sự tương đồng giữa pháp luật quốc gia và điều ước quốc tế.

Đối với nhãn hiệu hàng hóa: Quy định việc bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa đối với các dấu hiệu nhìn thấy được, còn dấu hiệu âm thanh, mùi vị không được bảo hộ dưới hình thức đối tượng là nhãn hiệu là nội dung của Luật SHTT Việt Nam. Hiệp định TRIPS và Hiệp định TPP đều quy định bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa không chỉ dừng lại ở dấu hiệu nhìn thấy mà còn kể cả dấu hiệu âm thanh, mùi vị. Vậy nên, Luật SHTT cần sửa đổi theo hướng, mở rộng phạm vi bảo hộ đối với nhãn hiệu, có nghĩa là nhãn hiệu không chỉ dừng lại quy định bảo hộ đối với những dấu hiệu nhìn thấy được mà còn cả những dấu hiệu như âm thanh, mùi vị¹³.

Chỉ dẫn địa lý: Luật SHTT ghi nhận đối tượng chỉ dẫn địa lý được bảo hộ độc lập với nhãn hiệu. Nhưng đến Hiệp định TPP, trong quy định về nhãn hiệu hàng hóa nêu rằng: “*Mỗi bên quy định rằng, các dấu hiệu có thể được xem như chỉ dẫn địa lý có thể được bảo hộ trong hệ thống nhãn hiệu của mình*¹⁴” và “*Các bên thừa nhận rằng, chỉ dẫn địa lý có thể được bảo hộ thông qua một nhãn hiệu hoặc hệ thống đặc thù hoặc các phương tiện pháp lý khác*¹⁵”. Nghĩa là chỉ dẫn địa lý được bảo hộ như một nhãn hiệu. Vậy thì, Luật SHTT khi sửa đổi cũng nên có sự quy định bảo hộ chỉ dẫn địa lý như một nhãn hiệu và để điều chỉnh thực tiễn, chúng ta nên quy định bảo hộ chỉ dẫn địa lý dưới hình thức nhãn hiệu chứng nhận.

¹³ Điều 18.18 Hiệp định Đối tác Kinh tế xuyên Thái Bình Dương cho hay rằng: “Không bên nào được quy định rằng dấu hiệu phải được nhìn thấy bằng mắt như một điều kiện để đăng ký, cũng không được từ chối việc đăng ký nhãn hiệu là một âm thanh đơn thuần. Ngoài ra, mỗi bên phải nỗ lực để cho phép đăng ký nhãn hiệu mùi hương. Một Bên có thể đòi hỏi một mô tả ngắn gọn và chính xác hoặc đại diện đồ họa của nhãn hiệu, hoặc cả hai nếu có thể”.

¹⁴ Điều 18.19 Hiệp định Đối tác Kinh tế xuyên Thái Bình Dương.

¹⁵ Điều 18.30 Hiệp định Đối tác Kinh tế xuyên Thái Bình Dương.

Biện pháp thực thi quyền sở hữu trí tuệ: Phải có Tòa án chuyên ngành để thụ lý, giải quyết các vụ việc về SHTT, có thủ tục giải quyết vụ việc xâm phạm về SHTT đơn giản, rút ngắn thời gian giải quyết cũng như nâng cao đội ngũ giám định viên về SHTT. Trong thời gian tới, hai thành phố lớn nhất cả nước là Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh nên thực hiện thí điểm Tòa SHTT rồi tiến hành mở rộng ở tất cả các tỉnh, thành.

Nên áp dụng hai biện pháp chính xử lý về xâm phạm SHTT là biện pháp dân sự (rút ngắn thời gian xét xử các vụ việc liên quan đến SHTT) và biện pháp hình sự do cơ quan tư pháp đảm trách, còn các biện pháp hành chính chỉ áp dụng những biện pháp ngăn chặn hành vi xâm phạm SHTT ban đầu để đảm bảo sự hành động kịp thời, nhanh chóng của cơ quan thực thi. Không nên hành chính hóa trong việc giải quyết các vụ việc về SHTT, vì biện pháp này không đủ sức răn đe, tạo tâm lý coi thường luật pháp.

Đối với căn cứ xác định mức tiền đền bù thiệt hại, Luật SHTT khi sửa đổi quy định rõ ràng theo hướng bất kỳ phương pháp định giá nào mà người đang nắm giữ quyền đề xuất, trong đó có thể bao gồm việc xác định giá trị khoản lợi nhuận bị thất thoát, giá trị hàng hóa, dịch vụ bị xâm phạm thông qua giá trị thị trường hay giá bán lẻ đề nghị.

Các phán quyết tư pháp và quyết định hành chính cần phải được công khai rộng đến với công chúng. Như vậy, vừa thực hiện được nguyên tắc minh bạch vừa giúp cho việc phổ biến tuyên truyền pháp luật về SHTT.

Giữa các cơ quan thực thi nên có một quy chế phối hợp hành động trong việc thực thi để đảm bảo sự phối hợp được thuận tiện, nhanh chóng, đồng bộ. Bên cạnh đó, các cơ quan quản lý nhà nước về SHTT phải có trách nhiệm tham gia tổ tụng để nhằm giảm bớt thời gian giải quyết cũng như cho ý kiến chuyên môn cho tòa án.

Biện pháp kiểm soát biên giới: Đây là biện pháp do cơ quan Hải quan thực hiện. Luật Hải quan năm 2014 - một văn bản pháp lý khẳng định về tổ chức, hoạt động cũng như chức năng, nhiệm vụ của cơ quan hải quan nói chung và trong hoạt động bảo vệ, thực thi quyền SHTT nói riêng cũng tiếp tục khẳng định đây là một cơ quan trong việc thực thi quyền SHTT. Tuy nhiên, với quy định hiện nay trong Luật SHTT hiện hành, văn bản hướng dẫn và Luật hải quan năm 2014 vẫn có sự chưa đồng nhất với nhau.

Cụ thể, Khoản 1 Điều 73 Luật Hải quan năm 2014 quy định: “*Chủ thể quyền sở hữu trí tuệ đã được bảo hộ theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ có quyền đề nghị cơ quan hải quan áp dụng các biện pháp kiểm tra, giám sát hoặc tạm dừng làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu có dấu hiệu xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ*”. Thế nhưng, Khoản 3 Điều 73 Luật Hải quan năm 2014 lại cho hay rằng: “*Các quy định về việc tạm dừng làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu có dấu hiệu xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ quy định tại Luật này không áp dụng đối với hàng hóa viện trợ nhân đạo, tài sản di chuyển, hàng hóa được hưởng quyền ưu đãi, miễn trừ, hành lý, quà biếu, quà tặng trong tiêu chuẩn miễn thuế và hàng hóa quá cảnh*”. Như vậy, Luật Hải quan năm 2014 quy định

việc tạm dừng làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu mà không quy định áp dụng cho hàng hóa quá cảnh.

Tuy nhiên, Nghị định số 99/2013/NĐ-CP ngày 29/8/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp và Thông tư số 11/2015/TT - BKHCN ngày 26/6/2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 99/2013/NĐ-CP ngày 29/8/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp đều quy định xử lý vi phạm hành chính đối với hàng hóa quá cảnh xâm phạm sở hữu công nghiệp, cụ thể Điều 17 của Thông tư quy định: “*Cơ quan có thẩm quyền xử lý hành vi quá cảnh hàng hóa xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp trong trường hợp chủ thể quyền sở hữu công nghiệp có đủ cơ sở để chứng minh hàng hóa quá cảnh đó gây thiệt hại cho chủ thể quyền hoặc gây thiệt hại cho người tiêu dùng tại Việt Nam*”.

Nghĩa là, văn bản hướng dẫn của Luật SHTT thì quy định cơ quan hải quan có thẩm quyền tiến hành xử lý hành vi quá cảnh hàng hóa khi có căn cứ cho rằng hàng hóa quá cảnh đó gây thiệt hại nhưng trong quy định của Luật Hải quan năm 2014 thì lại xác định rõ việc loại trừ, không áp dụng thủ tục tạm dừng làm thủ tục hải quan, không xem xét đối với hàng hóa quá cảnh khi có dấu hiệu xâm phạm quyền SHTT.

Vậy nên, với vấn đề này, Luật SHTT và Luật hải quan cần phải có sự đồng bộ trong vấn đề thực thi quyền SHTT.

Xây dựng Luật Quản lý thị trường: Ngày 01/9/2016, Pháp lệnh quản lý thị trường có hiệu lực áp dụng, đây là văn bản khẳng định cơ sở pháp lý quy định vị trí, chức năng, tổ chức, hoạt động kiểm tra, thanh tra chuyên ngành của lực lượng quản lý thị trường; quy định cơ chế phối hợp và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; quy định bảo đảm hoạt động, chế độ, chính sách đối với lực lượng quản lý thị trường.

Tuy nhiên, chúng ta phải xác định rằng, để góp phần thực thi pháp luật SHTT thì đây là cơ quan chủ yếu trong việc thực thi quyền SHTT vì lực lượng quản lý thị trường là lực lượng chuyên trách của nhà nước thực hiện chức năng phòng, chống, xử lý các hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng¹⁶. Do đó, giải pháp tối ưu là theo lộ trình, nhà nước cần sớm ban hành Luật Quản lý thị trường trên cơ sở Pháp lệnh quản lý thị trường nhằm đáp ứng tình hình kinh tế xã hội, góp phần xây dựng lực lượng quản lý thị trường đủ mạnh, tham gia vào công tác thực thi quyền SHTT hiệu quả.

Về Bộ luật Hình sự: Quy định các tội xâm phạm quyền SHTT như Tội sản xuất buôn bán hàng giả; tội xâm phạm quyền tác giả, quyền liên quan; tội xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp. Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định về Tội xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp dựa vào việc xác định quy mô thương mại, nhưng để hỏi thế nào là

¹⁶ Điều 7 Pháp lệnh quản lý thị trường năm 2016.

quy mô thương mại thì văn bản luật bỏ ngỏ. Điều này, dẫn tới việc trong thực tiễn thực thi bảo vệ quyền SHTT, cơ quan có thẩm quyền có những cách hiểu khác nhau về quy mô thương mại.

Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định tại Điều 226 Tội xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp dựa trên “quy mô thương mại” hoặc “thu lợi bất chính”. Văn bản luật hiện hành này vẫn còn quy định theo hướng quy mô thương mại (khi áp dụng trong thực tiễn chắc chắn lại gây ra nhiều cách hiểu về thế nào là quy mô thương mại). Tuy nhiên, điểm mới ở văn bản này là bổ sung dựa trên cả việc “thu lợi bất chính” dựa trên xác định khoản lợi thu được là bao nhiêu để áp dụng hình phạt tiền. Đây là điểm mới đã khắc phục được thiếu sót của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 giúp cho thực tiễn khi áp dụng sẽ có cách vận dụng thống nhất. Thế nhưng, Điều 226 chỉ áp dụng đối với nhãn hiệu và chỉ dẫn địa lý đang được bảo hộ trong nước, còn sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, tên thương mại, bí mật kinh doanh, thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn thì lại không quy định. Trong khi đó, Hiệp định TPP về biện pháp hình sự được áp dụng cho các hành vi như cố tình nhập khẩu hoặc xuất khẩu hàng hóa mang nhãn hiệu giả mạo hoặc đánh cắp bản quyền trên quy mô thương mại; hành vi truy cập vào một bí mật thương mại trong hệ thống máy tính một cách cố tình và trái thẩm quyền; hành vi biển thủ bí mật thương mại; hành vi tiết lộ gian lận, cố tình và trái thẩm quyền một bí mật thương mại; hành vi sản xuất lắp ráp, chỉnh sửa, nhập khẩu, xuất khẩu, bán, cho thuê hoặc phân phối một thiết bị hoặc hệ thống hữu hình và vô hình đối với tín hiệu vệ tinh chương trình được mã hóa. Nghĩa là, Hiệp định TPP đã có sự quy định cho cả đối tượng như là bí mật thương mại, tín hiệu vệ tinh chương trình được mã hóa, còn pháp luật hình sự Việt Nam không quy định những vấn đề này.

Vì vậy, Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cần bổ sung trách nhiệm hình sự dành cho một số hành vi theo hướng của Hiệp định TPP nhằm đảm bảo sự tương đồng với điều ước quốc tế.

3.3. Cam kết chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trong nước và nhà đầu tư nước ngoài

Tài sản SHTT được xem như là một hình thức của sự đầu tư trong giai đoạn hiện nay. Vậy nên, để phát triển kinh tế xã hội thì Nhà nước cần ban hành nhiều chính sách hỗ trợ doanh nghiệp như chính sách về giá, chính sách chuyển giao công nghệ và li-xăng (hiện thời, nên áp dụng nhận chuyển giao công nghệ), chính sách ưu đãi đầu tư và phát triển nhằm khuyến khích doanh nghiệp đầu tư mạnh vào nghiên cứu và phát triển SHTT của mình.

Ngược lại, doanh nghiệp cần phải xác định được vai trò của tài sản SHTT, kiến thức pháp lý về SHTT, xây dựng chiến lược về bảo vệ SHTT cũng như đưa chiến lược về bảo hộ và phát triển tài sản SHTT vào chiến lược kinh doanh, vì xu hướng quốc tế hiện nay là xem SHTT là hình thức đầu tư. Doanh nghiệp cũng cần chuẩn bị tài chính, nhân lực và kỹ thuật hợp lý để hội nhập kinh tế. Cần chủ động tìm kiếm, tịch thu hàng giả và khi có hành vi bị xâm phạm thì nên đến các cơ quan tư pháp để bảo vệ quyền lợi tốt hơn bằng các biện pháp dân sự hoặc hình sự.

Cấp kinh phí cho các trường đại học, cao đẳng về các công trình nghiên cứu, tập trung tạo ra thật nhiều các sáng chế. Tổ chức thật nhiều các hội chợ giao dịch bằng sáng chế và cho phép các nhà môi giới người nước ngoài tham gia và không hạn chế các hoạt động của họ. Lưu ý rằng, đây là kinh nghiệm mà Nhật Bản đã áp dụng và thành công, cho nên chúng ta cũng nên áp dụng theo mô hình này.

Đối với nhà đầu tư nước ngoài, Nhà nước cần có buổi gặp gỡ, nói chuyện để hiểu rõ hơn về mong muốn của họ khi đầu tư, họ mong muốn sản phẩm trí tuệ của họ được bảo vệ như thế nào và chúng ta cần đáp ứng được điều đó. Có như thế, mới tạo môi trường kinh doanh hấp dẫn để nhà đầu tư yên tâm rằng sản phẩm trí tuệ không bị xâm phạm.

Tổ chức buổi giao lưu giữa nhà đầu tư nước ngoài với doanh nghiệp trong nước để doanh nghiệp trong nước được học hỏi kinh nghiệm từ các nhà đầu tư.

4. Kết luận

Chiến lược thực thi quyền SHTT ở mỗi quốc gia có vai trò quyết định đến sự phát triển kinh tế - xã hội, góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế và năng suất lao động. Cho nên, việc rà soát văn bản pháp luật, chính sách của nhà nước trong những năm vừa qua về thực thi quyền SHTT để tiến hành xây dựng một chiến lược thực thi quyền SHTT quốc gia là việc cần thiết, phù hợp với điều kiện hội nhập quốc tế.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. TS. Lê Nết, *Tài liệu bài giảng Luật sở hữu trí tuệ*, Nxb Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, năm 2006, tr.186.
2. Hiệp định Đối tác Kinh tế xuyên Thái Bình Dương.
3. Pháp lệnh quản lý thị trường năm 2016.
4. <http://vietnamnet.vn/vn/cong-nghe-thong-tin-vien-thong/232317/thuc-thi-quyen-so-huu-tri-tue-o-viet-nam-kho-du-duong.html>, truy cập ngày 17/03/2016.
5. <http://cand.com.vn/Kinh-te/Con-nhieu-vi-pham-trong-thuc-thi-quyen-so-huu-tri-tue-371105/>, truy cập ngày 17/03/2016.
6. <http://www.moit.gov.vn/vn/tin-tuc/6500/luc-luong-quan-ly-thi-truong-tong-ket-cong-tac-2015--trien-khai-nhiem-vu-2016.aspx>, truy cập ngày 24/3/2016.
7. <http://tsnguyenvannam/nen-luu-y-chong-lam-quyen>, truy cập ngày 2/3/2016.
8. http://tratu.soha.vn/dict/vn_vn/Chien-luoc, truy cập ngày 20/3/2016.
9. <https://luatminhkhue.vn/kien-thuc-luat-so-huu-tri-tue/thuc-thi-quyen-so-huu-tri-tue-trong-boi-can-hoi-nhap.aspx>, truy cập ngày 20/3/2016.